

SOA 720

## KINH VÔ MINH LA-SÁT TẬP

*Hán dịch: Mất tên người dịch (Nay dựa vào bản sao lại đời Tần).*

### QUYỂN THƯỢNG

Mười hai Nhân duyên là gốc của sinh tử, là hang sâu, nhà ở của tất cả chúng sinh, là cảnh giới cư ngụ của Thiên ma Ba-tuần. Nếu ai có trí tuệ quán xét tất cả những tội lỗi, hoạn nạn của nhân duyên thì vĩnh viễn không còn sa vào sinh tử. Cảnh giới của ma là Thiên ma.

Bấy giờ, phát sinh lo buồn lớn, biển cả nhân duyên sâu rộng không bờ bến. Người trí vào biển này giống như chủ buôn, quán sát tánh tướng thì có thể hiểu biết rõ ràng đạt được châu báu vô thượng là Nhất thiết chủng trí. Trong các Thần chú đây là tối thượng vi diệu. Trong vô lượng kiếp, chư Phật Thế Tôn tu hành sáu pháp Ba-la-mật, tích chứa các hạnh lành, đoạn trừ các kết sử và ma năm ấm, ma chết cùng ma phiền não, lập vững những lời thệ nguyện mong cầu đoạn trừ sinh tử để thoát khỏi ba cõi, thành tựu mười Lục, bốn Vô sở úy. Nơi tất cả pháp đạt được Trí vô ngại, làm ngọn đèn sáng cho tất cả chúng sinh. Người chứng đắc tịch diệt là bạn lành rất thân thiện của chúng sinh trong ba cõi, có thể chuyển bánh xe chánh pháp, thổi loa đại pháp, giương cao buồm pháp lớn, đánh trống đại pháp, thắp đèn đại pháp, dựng cầu đại pháp, chèo thuyền đại pháp, cất cao tiếng pháp, cứu độ người qua bờ bên kia, hoàn thành các nguyện rộng lớn, thu phục tất cả hàng ngoại đạo, cứu độ tất cả những ai có duyên, làm cho các hàng trời, người đều có lòng tin hiểu. Bạc Đại nhân như vậy đối với các pháp khác đều không sinh tâm cho là chưa từng có, đối với pháp nhân duyên lại khởi tưởng sâu xa cho là hiếm có. Chỉ có Phật Như Lai mới có thể hiểu tận tường nghĩa thâm diệu, còn những người trí khác không ai có thể hiểu được. Những hàng đại tiên đầu vàng cậy mình có trí tuệ rất kiêu mạn còn bị vô minh che lấp, đem trí hữu lậu tạo ra các bộ kinh luận cũng không thể thoát khỏi những tà kiến điên đảo, mê hoặc. Dù mặc áo bằng cỏ, đoạn thực, ở nơi thanh vắng với trăm ngàn khổ hạnh nhưng cuối cùng vẫn ở trong sinh tử không chút giải thoát. Tất cả chúng sinh bị vô minh che lấp nên sinh tham. Do tham làm nhân duyên nên vào trong biển lớn bị gió dữ xoáy sâu, băng lội qua đường sá xa xôi cách trở mạo hiểm suýt chết. Nơi chiến trường tàn hại lẫn nhau, chịu đựng vô lượng khổ não. Nếu ai hiểu mười hai nhân duyên một cách sâu xa thì thấy năm đường trong ba cõi này do nhân duyên ấy tạo ra các nghiệp, thọ đủ loại thân. Ví như thế gian, ai khéo tạo nhạc thì sử dụng tám âm, cung thương hài hòa, thanh, luật hợp nhau phát cùng một lượt. Lại như thợ vẽ giỏi trình bày khéo léo các màu sắc, khắc họa hình tượng tươi sáng đẹp đẽ. Mười hai nhân duyên cũng lại như vậy, có thể kết hợp tạo ra các quả của nghiệp, luân hồi trong sinh tử

không cùng tận. Như con trùng Khẩn-na biến đổi màu sắc theo ba thời kỳ. Đầu tiên biến màu đất, giữa chừng biến màu đỏ và cuối cùng biến thành màu vàng. Mười hai nhân duyên cũng lại như vậy, có thể biến các chúng sinh nơi ba thời gian thành già, bệnh và chết. Ba cõi, năm đường, rắn độc bốn đại, giặc cướp năm ấm, làng trống sáu nhập, lại có thể biến làm Chuyển luân thánh vương, Thích, Phạm, Tứ thiên và các vua nhỏ thọ hưởng diệu lạc.

Hoặc làm người nghèo giàu, sang hèn, ngu dốt, trí tuệ, sống lâu, chết yếu. Hoặc làm thân trong địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh chịu đủ các khổ sở không thể tính kể. Không có thầy mà Đức Thế Tôn tự giác ngộ. Dùng thuốc trí tuệ để mở màng mắt vô minh của Kiều-trần-như... Dùng mưa đại pháp để dập tắt ngọn lửa phiền não của Ưu-lâu Ca-diếp... dùng thuốc trí tối thượng là nhận biết nhân duyên để điều trị bệnh kết sử của Xá-lợi-phất, Đại Mục-kiền-liên... Dùng móc câu trí này đưa Ma-ha Ca-diếp vào đường chân chánh của Phật. Dùng thang chánh pháp để các Bà-la-môn đại danh bước lên nhà giải thoát. Dùng búa trí ấy chặt đứt cây thân kiến của các đại A-la-hán: Tôn giả Ma-ha Ca-chiên-diên, A-nâu-lâu-đà, Phú-lâu-na, Ma-ha Câu-hy-la, Nan-đà, Tôn-đà-la Nan-đà... Dùng chân trí ấy để diệt trừ tâm niệm nơi Phạm vương cho rằng mình có tướng Nhất thiết trí. Dùng diệu lực của trí này làm cho Thiên đế cầu xin làm đệ tử. Dùng pháp tài ấy phân chia cho tám vạn bốn ngàn người đi theo vua Tần-bà-sa-la được đầy đủ không bị hao tổn. Dùng chánh trí này khiến cho vua Bạch Tịnh làm Pháp vương tử. Dùng đại trí ấy cứu vượt nỗi khổ A-tỳ của Ương-quật-ma-la cực ác, trí ấy có thể làm cho Bà-la-môn, cư sĩ quay về với chánh đạo, có thể tạo sự trang nghiêm lớn để người nữ trí cạy cột thâm nhập vào giác ý. Dùng sức như thế để thu phục Phạm chí móng tay dài, để có thể phá trừ sức mạnh của Tát-già-ni-kiền, có thể làm cho Bà-la-môn Am-mộc-tra sợ hãi, làm đứt tư tưởng của Bà-la-môn Thi-la-bặc cho mình có đại trí. Dùng nước cam lộ ấy cho người ngu ám uống để được đại trí. Dùng năng lực của chú nguyện này làm cho rắn độc bốn đại không thể cắn được. Rút đao ra khiến cho giặc cướp không ai có thể đuổi theo kịp. Dùng pháp nhãn ấy để thấy rõ sáu nhập là xóm làng trống vắng. Dùng quân của pháp này phá tan oán địch là năm triền cái, có thể đạt được trí đứng đầu không sợ năm dục. Dùng trí thuyền pháp ấy để vượt qua biển cả sóng gió kết sử đến bờ Niết-bàn. Dùng trí tuệ này vượt qua sông tro lớn, không bị thiêu đốt do các nhập trong và ngoài. Có thể khiến cho mũi nhọn kết sử khổ não không hề đâm trúng được. Có thể ở trong chỗ rất tối tăm là vô minh nhưng không mê muội. Nếu chúng sinh nào quán sát, làm ánh sáng chiếu rọi rõ để an lập chúng sinh nơi đất bằng phẳng của giới đạt được Niệm xứ để làm sự nghỉ ngơi, băng qua đường chánh cần lên ngôi nhà như ý, leo lên lầu năm căn vào phòng năm lực, ngửi mùi thơm bảy Giác chi, uống nước tám Chánh đạo, ngồi nơi giường Niết-bàn hữu dư, tiếp xúc ngọn gió mát vô lậu của bốn Thiên. Ai làm được như vậy tức là tri thức thiện chân chánh của chúng sinh. Không phá giới thanh tịnh, tu tập thiền định, làm tăng trưởng tuệ giác, phá trừ các cõi ác, đạt được đạo giải thoát, quán sát bốn phương là bốn Đế, đốt cỏ là các kiến chấp, phá tan đá thân kiến, bẻ gãy đại A-tu-la giới thủ, thấy rõ lưới của ma năm dục, vượt qua đường nguy hiểm đồng hoang đến thành Niết-bàn, cắt đứt lưới tham dục, phá tan quỷ ganh ghét Tỳ-xá-già, rửa sạch tham keo, nhổ ra ngã mạn, triệt hạ ngã, ngã sở, nhổ gốc ba độc, diệt các kết sử, chấm dứt vòng sinh tử, đoạn trừ dây thọ thân, phá bỏ vòng xích sắt nhân duyên, làm ngã cây đại thọ um tùm ba cõi, thoát khỏi hủn bào thai, vượt qua biển khổ lớn già, bệnh, chết, lo buồn, khổ não.

*Muốn biết nhân duyên  
Thể tánh vi tế  
Nếu ai thiếu trí  
Nói thật tướng nó.  
Như người đem đầu  
Muốn chọi núi đá  
Là lưới rất rộng  
Bao quanh ba cõi.  
Đây là rừng tà  
Mê hoặc hành giả  
Đây là bẫy xấu  
Bẫy nai phàm phu.  
Ai lọt bẫy này  
Pháp lành bị diệt  
Ma chiên-đà-la  
Bị trúng tên độc.  
Đây là khoan trí  
Khoan biển vô minh  
Ai khoan biển duyên?  
Thích-ca Mâu-ni  
Thành tựu đại trí  
Cam lộ Niết-bàn.*

Mười hai nhân duyên này chỉ có Đức Phật có thể thấy, có thể trừ diệt sự mê hoặc nơi chính mình và còn đem giáo hóa cho người khác. Như xưa kia, được nghe vua Chiết-trá ở thành Uất-thiên-na siêng năng tu tập bố thí, hạnh tốt nhân nhục, cung kính các bậc tôn túc, có sức mạnh lớn, binh chúng hùng dũng, oai lực thu phục bốn biển, sáng suốt trong việc trị vì, xét xử an ủi vô vô, thương dân chúng giống như bò mẹ thương nghe con. Thời gian sau, dân chúng ở thành Uất-thiên-na bị bệnh dịch rất nặng, người chết hơn nửa. Số dân trong thành ít dần. Mặc dù dùng thuốc thang để giảm bớt tai nạn, nhưng lại càng cháy dữ dội hơn giống như thêm dầu vào lửa. Người chết đến nổi trên các ngã đường chỉ còn ít dấu chân người. Chó sói, dã can đầy khắp các ngõ hẻm và còn xâm nhập vào nhà người. Chim diều hâu, chim thú bay từng đàn che cả mặt trời, mặt trăng. Cả thành đau thương, kêu khóc gào thét khắp các ngõ đường. Thây chết trong thành gom lại giống như nghĩa địa.

Thấy dân chúng trong nước chết quá nhiều như vậy, vua Chiết-trá lòng đau như cắt, khổ não giống như vào trận chiến bị địch bắt trói, đau buồn lo sợ quên cả tánh mạng. Vào đêm yên tĩnh, một mình suy nghĩ về phương kế, lập chí kiên cường bằng cách nào để đuổi con quỷ bệnh dịch ấy. Vua lấy thuốc A-già-đà thoa khắp thân, đọc chú hộ thân, mặc áo giáp châu như ý, cầm kiếm bén nhọn một mình ra khỏi cung điện, đến miếu nơi đầu đường ở ngã tư trong thành, vua nhìn khắp nơi lòng giếng, dưới cầu, rừng cây, chợ búa, bến đò, thấy những con quỷ với những thân tướng và giọng nói khác nhau, đang tàn hại, rất hung ác, giết người vô độ, thây chết nằm la liệt ở trước mặt chúng. Chúng lấy đầu lâu làm vật đựng máu tủy người, tay móc ruột phổi lòi phân như nhớt, hoặc lấy ruột người quấn trên thân, giật thây người chết ăn rồi cãi vả, tranh giành, xô đánh nhau. Ác quỷ yêu mị tai ác như vậy đầy khắp trong thành.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thấy vậy, như chim cánh vàng muốn bắt rồng, vua liền xâm nhập trong bọn quỷ nói với con quỷ Đất sắt:

– Vì sao ngươi làm như thế?

Rồi vua dùng kệ hỏi:

*Vì sao dùng ruột người  
Quấn xen vào thân người  
Tay cầm vật đầu lâu  
Đựng đầy máu tử não?  
Sống gây bệnh tật dữ  
Luôn cướp mạng căn người  
Ăn nuốt máu thịt người  
Để no nê đầy đủ?*

Các con quỷ dùng kệ trả lời:

*Tôi là quỷ đi đêm  
Pháp ăn thịt tử người  
Phèo phổi và năm tạng  
Như được nếm cam lộ  
Nay dân ông bị họa  
Chính do tôi gây ra.*

Vua hỏi:

– Tai họa như vậy thật sự là do ngươi gây ra?

La-sát đáp:

– Chính do tôi tạo ra.

Vua lại hỏi:

– Ngươi nay tại sao không mau bỏ việc này?

Các quỷ đáp:

– Tôi không thể bỏ được. Vì sao?

*Thép đâm đầu nhọn  
Thể tánh lửa nóng  
Tánh của La-sát  
Pháp ăn thịt người.*

Vua lại hỏi:

– Vì sao ngươi không buông bỏ việc làm này? Ngươi không thấy đao sắc của ta như mây xanh, như hoa Ưu-bát, như rắn độc lúc giận dữ sao? Với sức lực của cánh tay, ta cầm cây kiếm bén này đủ để khiến ngươi từ bỏ việc làm ác.

La-sát trả lời:

– Ông là vua trong thiên hạ có quyền lực, bày dùng sức lực và đao bén để cắt thân tôi thì giống như hạt mè. Mặc dù có thể như lửa gây ra tai họa nhưng cũng không thể diệt được tôi.

Vua hỏi:

– Vì sao ngươi biết không diệt được?

La-sát liền chỉ cây đại thọ ở phía Nam rồi trả lời:

– Dưới cây ấy có đại La-sát mặt gồm bốn mắt, ngó liếc dữ tợn, tướng mạo hung ác, tay chụp mắt nhìn, có thể gây tai họa lớn giết chết người. Tật bệnh này do La-sát ấy gây

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nên khiến cho chúng sinh chết chóc cùng tận. Ông là đại trượng phu, trước tiên hãy đến thu phục nó thì chúng tôi sẽ theo ông.

Nghe nói vậy, vua vội vàng đến nói với đại La-sát:

–Tên người là gì?

–Tôi tên Thùỵ Phúc (Ruột thông) muốn hiện hình lúc nào cũng được. Với sức lực của mình tôi có thể làm cho dân chúng của ông bị tai họa.

Nghe vậy, vua nói:

–Nay ta có thể khiến tai họa chấm dứt.

La-sát hỏi:

–Nói chấm dứt là thế nào?

Vua bảo:

–Lâu nay ta suy nghĩ về những kẻ nào đã làm cho thế gian này đau khổ. Hiện nay mới biết là chính người, ta không để cho dân chúng bị đau khổ nữa.

La-sát hỏi:

–Ông định làm gì?

Vua nói:

–Cây kiếm bén này của ta chưa hề nếm máu. Vì muôn dân trong nước, chắc chắn hôm nay ta phải dùng kiếm này để uống máu người giống như uống cam lộ.

La-sát nói:

–Việc ấy thật uổng công, không thể nào giải quyết được những khổ nhọc của ông được đâu.

Vua hỏi:

–Vì sao không giải quyết được?

La-sát trả lời:

–Ông hãy nhìn kỹ về ba cửa nơi phía Nam, ở đó có La-sát tên Đại cổ (trống lớn), cần phải có sức mạnh mới có thể thu phục được nó. Tôi đứng đây không chạy trốn, ông hãy đến thu phục nó trước.

Nghe nói vậy, vua ở trong chỗ tối bèn rút kiếm ra đi thẳng đến cửa phía Nam thấy La-sát ấy ngồi dang hai chân, ngã ngửa ngó lên, thân có ba đầu, mặc áo giáp da rất dày, cây chĩa ba màu đen sậm trông rất dễ sợ.

Vua nghĩ: “Con quỷ này hôm nay, sau khi đã gây tội ác rồi thì lại thanh thản quá. Chỉ có ta là đau khổ. Dùng oai vũ của mình ta sẽ bảo các vị vua nhỏ dưới quyền phải vâng lời khiến La-sát-này sẽ bị trừng trị.” Thấy vua có oai đức vũ dũng, La-sát hoảng sợ đứng dậy, chấp tay gơ sát đỉnh đầu nói:

–Xin hãy đến đây Đại vương! Oai đức của Ngài rất đáng kính trọng giống như Đế Thích, xin rủ lòng thương cứu giúp người trên thế gian mà đến chỗ con.

Vua nói:

–Người đã gây cho dân chúng ta bị tai họa chết chóc, nay giả vờ khen ngợi ta nhưng lại tạo các việc ác tà trời.

La-sát nói:

–Vua hãy tin lời tôi, hãy nghe những gì tôi đã nói. Tai họa ở thế gian đều chẳng do tôi gây ra. Ngoài thành có quỷ tên Ma-ha-xá-niết ung dung đi trong ban đêm, có bốn đầu, bốn mặt, oai lực rất lớn và cũng chính là chủ của tôi. Nếu thu phục được nó thì vua được tiếng tốt đồn xa.

Nghe nói vậy, vua vội chạy thật mau ra khỏi thành, thấy La-sát ấy dùng đầu lâu

làm vòng hoa cột trên bốn đầu, dùng da ươt của voi lớn làm y phục, dùng trần rắn quấn quanh lưng, dùng đủ loại rắn độc làm chuỗi ngọc, hai răng bén như cái cửa chìa ra để móc ruột người, thân nó to lớn lấy máu xoa khắp, những đốt tay chân như chiêm-đàn đỏ. Lại lấy đầu lâu đựng đầy máu mủ rồi đặt ở phía trước hít vô thở ra, ném ăn no nê, tay cầm kích nhọn đi quanh thân người chết.

Thấy như vậy, với oai lực, vũ dũng khiến tim vua bị kích động giống như nhọn gió dữ thổi ngã cây đại thọ, như hai con sư tử khi gặp nhau càn hăng hái mạnh bạo, vua quát lớn:

–Này chủ quỷ đi đêm kia! Người coi thường ta đến thế sao? Dù người có tung hoành, độc ác, làm tổn hại dân chúng, dù đã chế thuốc thang trị liệu cũng giống như rót dầu vào lửa, hôm nay, giờ chết của người đã đến.

La-sát nói:

–Thưa chúa đất! Ông chớ vội tức giận mà hãy nghe tôi nói. Nếu bị tai họa thì trước hết phải hỏi tội rồi sau mới kết tội. Trăm họ bị tai họa chẳng phải do tôi tạo ra. Vì tôi yếu ớt, không có quyền lực nên bị người khác sai khiến. Phía trước con đường này có nữ quỷ, tôi bị nó sai khiến, khống chế, chứ chẳng phải do tôi làm.

Vua hỏi:

–Nữ quỷ ấy tên gì?

La-sát trả lời:

–Rất ác, bên ngoài giả vờ tỏ vẻ hiền hòa nhưng trong lòng độc ác tàn bạo. Chỉ trong chốc lát nó biến hiện rất nhiều thân. Nếu ông thu phục được nó thì tôi sẽ đi theo ông.

Vua suy nghĩ: “Con quỷ này không có quyền gì cả, phải tìm bắt con quỷ kia.”

Bấy giờ, La-sát nữ hóa thân biến làm phu nhân mà vua yêu mến. Nó đi sau vua nói:

–Thiếp luôn được vua yêu chuộng, vậy sao ban đêm lại bỏ thiếp để đi đến đây? Hay là đã yêu thương người nào rồi?

Nghe nói vậy, vua không biết sự thể thật giả ra sao, liền quay đầu lại, nhìn biết ngay đó là con quỷ.

Vua nói:

–Đại đức hãy đứng lại! Người đã ăn nuốt bao nhiêu là dân chúng trong thành rồi nay muốn ăn luôn ta sao? Như sức của lượng nước xoáy chảy dữ có thể nhận chìm hoặc làm trôi nhưng không thể khiến cho đá lớn, núi nặng phải trôi nổi.

Vua nắm tay nữ quỷ nói:

–Hãy từ bỏ các huyễn hóa của người mà hiện nguyên hình đi, người đã gây ra tội ác khủng khiếp, ta bắt người thật chẳng oan uổng gì cả.

La-sát lập tức chấp tay lạy, nói:

–Tôi xin chí thành đảnh lễ vua.

Lúc này, nghe có tiếng lạ, vua nhìn ngó bốn phía.

La-sát hỏi:

–Vì sao vua nhìn ngó vậy?

Vua hỏi lại:

–Đó là tiếng gì?

La-sát trả lời:

–Tôi muốn được chỉ dạy nên phát ra tiếng ca hát ấy. Tiếng đàn đó là của tôi. Tất

cả tai họa do nữ quỷ ấy gây ra, nó bắt tôi ở đây.

Biết La-sát này bị kẻ khác sai sử, vua bắt ca nữ này và hỏi:

–Tên người là gì?

La-sát trả lời:

–Tôi tên Tam Thùy Phát (*Ba lộn tóc rũ*).

Lại nói tiếp:

–Tôi có chủ tên Tứ Nha (*Bốn răng*).

Nghe vậy, vua liền thả ca nữ, tìm bắt La-sát Tứ Nha.

Tứ nha nói với vua:

–Chẳng phải lỗi của tôi. Cách đây không xa lắm có sáu con La-sát:

1. Vân lư.

2. Sơn khâu.

3. Ung phúc.

4. Kim cang chủ.

5. Kiến độc.

6. Trích quyển.

Sáu con La-sát-này là chủ của tôi.

Nghe nói vậy, vua vội đến chỗ ấy và bắt được sáu La-sát.

La-sát nói:

–Tôi cũng bị người khác sai khiến.

Vua hỏi:

–Ai đã sai khiến các người?

Sáu La-sát nói:

–Có hai La-sát, một tên Ngư Nhĩ và một con có tên Thủ Kích, chúng đã sai khiến chúng tôi. Vua hãy đến thu phục chúng.

Vua bắt hai con La-sát ấy, chúng nói:

–Chúng tôi không có quyền lực. Chúng tôi còn có chủ nữa.

Vua hỏi:

–Chủ của các người là ai?

La-sát trả lời:

–Tên là Tốc Tật Kim sí điều (chim Cánh vàng mau chóng).

Tức thì vua bắt Chim cánh vàng.

Chim cánh vàng nói:

–Có ba nam tử là chủ của tôi, một tên là Cực Ác, hai tên là Hỏa Phát và ba tên là Chiên-đàn.

Vua liền suy nghĩ: “Ta nay tìm bắt quỷ là nhằm để diệt trừ tai họa, nhưng các con quỷ này cứ lần lượt chỉ những nơi xa xôi hiểm trở, hoang vắng. Mặc dù xa xôi, nếu không tìm được nó thì mối tai họa không bao giờ chấm dứt.”

Vua bèn tiến về phía trước thấy có ba con La-sát. Từ xa thấy vua, bọn La-sát ấy liền bỏ chạy lẫn trốn.

Vua bảo:

–Hãy đứng lại, ngọn kiếm bén này của ta chưa hề đem ra dùng, vì bảo vệ cho dân chúng trong nước mà ta phải băng lội đường sá xa xôi đến đây. Làm sao các người có thể chạy trốn?

Nghe vua an ủi như vậy, bọn La-sát quay trở lại, chấp tay nói:



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Cách đây không xa, có một nghĩa địa rộng lớn rậm rạp, ở đấy có nhiều hang ổ của các loài chim thú dữ, nào hổ, sói, dã can, hùm beo, điều hâu, chim ưng giành ăn lẫn nhau phát ra tiếng kêu rất kinh hãi, chúng chạy tung hoành đầy khắp.

Vua hỏi:

–Ổ đó có vật gì?

La-sát trả lời:

–Ổ đó có La-sát, hình dáng thô xấu luôn phình trương đói khát, trầy da, da như mây đen, hai mắt sáng như điện chớp, răng mọc nhọn chồng lên chìa ra ngoài môi trông rất hung dữ. Có các quỷ thần làm quyến thuộc và đều tuân theo nó, những việc phi pháp trên thế gian đều do nó tạo ra. Bề đẳng của nó hung ác, một khi nổi dậy rất khó điều phục. Nếu thu phục được con quỷ có sức lực ấy thì oai đức của vua đồn khắp thiên hạ. Khi ấy chúng tôi sẽ xin cúi đầu phục tùng.

Nghe nói vậy, vua càng phẫn chấn trở nên hăng hái mạnh mẽ vô cùng. Giống như ngọn sóng lớn của biển, lập tức vua đến chỗ con quỷ kia. Chỗ đó sương bụi mịt mù, gió dữ nóng rực thổi thổi người chết che lấp cả vùng khiến càng tối tăm chẳng thấy gì cả. Chỉ thấy quỷ La-sát ấy với hình thù, tướng mạo như vừa nói. Xung quanh đấy thì hôi thối bịt bùng, nơi nào cũng có đầu lâu, tóc tai xương móng thì nhiều như gò núi. Vì hư hoại nên y phục mục nát bày la liệt trên đất, vò hư bị bể vung vãi tứ tung không chỗ nào có thể đi được. Hoặc thấy cây phình trương, giòi trùng rửa nát. Tiếng thú dữ gào rú vang khắp giống như binh đao, giặc cướp rất đáng ghê sợ. Lại có các loài quỷ chỉ toàn ăn máu, thịt người để sống. Chúng đều là loài hung dữ tàn bạo, mắt như điện chớp, trên đầu lửa cháy đỏ rực, mũi to lồi lên, hai răng nanh nhọn hoắt chìa ra, tai như cái sọt. Hình thù xấu ác không thể nói hết, lấy da hổ sói làm y phục, lấy đầu lâu đựng mỡ để trong tay phải rẩy vào lửa. Thấy vậy, vua âu sầu nói:

–Chao ôi! Vì sao tự ý mình có sức mạnh mà bạo ác đến thế? Nếu không tiêu diệt được chúng thì ta không còn ở ngôi vua nữa. Hoặc dùng năng lực của thuốc thì bọn quỷ đều phải chạy tán loạn. Ta nên đi mau đến trước tóm lấy tóc của quỷ La-sát kia. Vì muôn dân trong nước, ta phải diệt trừ con đầu sỏ của bọn La-sát-này.

Nói vậy xong, vua nhìn khắp bốn phía, rồi lập tức nhảy vọt lên như sư tử gầm quay hương về Thần kỳ bốn phương của chư Thiên, nói:

–Gốc của cây độc tai họa cho cả nước ta sẽ trừ khử, chặt đến tận chân tóc.

Ý mình có sức mạnh, La-sát cười khà khà nói:

–Ai dám vào dòng thác để ngăn chặn dòng nước? Ai dám vào miệng cọp để đếm răng của nó? Ai dám đụng đến rắn độc hung dữ? Dù đáng Trương phu anh hùng mạnh mẽ trong tất cả thế gian nhiều đến ngàn ức vạn ta cũng tiêu diệt. Vì sao dám nhổ tóc của ta? Thôi người đừng nói nhiều, những người anh hùng dũng mãnh trong đời không ai có thể chống cự lại được ta, chỉ trừ Chiết-trá. Người là ai mà dám nhổ tóc ta?

Vua nghe những lời tự xưng như vậy, liền vui vẻ trả lời:

–Lành thay! Hiền sĩ! Chiết-trá chính là ta đây.

Nghe nói vậy, con quỷ vừa mừng vừa sợ nói:

–Xin hãy tha lỗi cho tôi! Xin vua rũ lòng thương xót đừng nổi giận nữa. Từ nay về sau tôi sẽ diệt trừ tai họa cho vua.

Nói xong, quỷ bèn biến mất. Nhờ oai lực của vua nên đám quỷ thần ở đấy đều thoái tán. Dân chúng trong nước ngày càng hưng thịnh, không còn những tai họa, cuộc sống giống như chư Thiên.



# LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

